TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘ ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ	*Mộ Đức, ngày 11 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 181/2018/TLST – HNGĐ, ngày 11 tháng 12 năm 2018, giữa: nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhi V, sinh năm 1984; Địa chỉ: thôn 1, xã N, huyện T, tỉnh Quảng N. Bị đơn: anh Lê Thanh N, sinh năm 1983; Địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nhi V và anh Lê Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Nhi V và anh Lê Thanh N tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: có 01 con chung tên Lê Viên Tr, sinh ngày 16/6/2014. Sau khi ly hôn anh Lê Thanh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Lê Viên Tr; chi Nguyễn Thị Nhi V không cấp dưỡng nuôi con. Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Nhi V và anh Lê Thanh N khai không có.

2.4. Về nợ chung: chị Nguyễn Thị Nhi V và anh Lê Thanh N khai không có.

2.5. Về án phí: chị Nguyễn Thị Nhi V tự nguyện chịu 150.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số:

AA/2016/0003769 ngày 06/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộ Đức; chị Vi được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Vương